

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: /UBND-KGVX

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày tháng 01 năm 2023

V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số
23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của
Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành và đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- Các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet.

Thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát (*văn bản gửi kèm theo*), UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đúng quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ khi triển khai các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát.

Thời hạn hoàn thành: Xác định và phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát, hoàn thành chậm nhất **trong tháng 3 năm 2023**; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát đang vận hành, hoàn thành chậm nhất trong **tháng 9 năm 2023**.

- Thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc, khi đầu tư, mua sắm camera giám sát hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin có sử dụng camera giám sát thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng theo quy định của pháp luật; định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng theo quy định đối với các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát.

- Sử dụng camera giám sát đáp ứng các yêu cầu về bảo đảm an toàn thông tin mạng theo quy định; không sử dụng camera giám sát không có chứng nhận xuất xứ, chất lượng sản phẩm hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền cảnh báo không bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Đảm bảo nguồn lực, kinh phí bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra mất an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin, lộ, lọt bí mật nhà nước từ các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát thuộc phạm vi quản lý.

- Xây dựng và rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng của cơ quan, đơn vị, trong đó quy định rõ sử dụng camera giám sát phải bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Chủ động nghiên cứu, tổ chức thực hiện áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát sau khi được cấp thẩm quyền ban hành.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đúng với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ khi triển khai các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xác định, lập, trình thẩm định, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát đảm bảo quy định và yêu cầu, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Thời hạn hoàn thành chậm nhất **trong tháng 3 năm 2023**.

- Chủ động triển khai và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát đang vận hành, hoàn thành chậm nhất **trong tháng 9 năm 2023**.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng hoặc rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh, trong đó quy định rõ sử dụng camera giám sát phải bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Công bố danh mục camera giám sát đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát khi có hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổng hợp báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện khi có yêu cầu.

3. Công an tỉnh tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân lợi dụng camera giám sát để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

4. Cục Quản lý thị trường tỉnh tăng cường công tác quản lý, kiểm tra hoạt động kinh doanh camera giám sát, không để các camera giám sát không đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát lưu thông trên địa bàn tỉnh; đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật về làm giả, nhập lậu camera giám sát.

5. Báo Đắk Lắk, Đài Phát thanh và Truyền hình tin bố trí chuyên mục, kênh phát sóng, thời gian phát sóng chương trình, tin bài về an toàn thông tin

mạng, trong đó có nội dung liên quan đến camera giám sát để nâng cao nhận thức và phổ biến kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin mạng cho người sử dụng.

6. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn tỉnh

- Thực hiện kinh doanh camera giám sát đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát.

- Chủ động kiểm tra và xử lý các camera giám sát không bảo đảm an toàn thông tin mạng do doanh nghiệp cung cấp trên hạ tầng mạng lưới của doanh nghiệp.

- Chủ động thông báo cho người sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp khi phát hiện camera giám sát của người sử dụng không bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Phối hợp với phòng chức năng của Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh trong việc theo dõi, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các camera giám sát không bảo đảm an toàn thông tin mạng, tổ chức, cá nhân lợi dụng camera giám sát để xâm phạm an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Nhận được Công văn này, các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh;
- Phòng: Nội chính, HCTC (QC45a);
- Lưu: VT, KGVX (nk_10b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà